

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 110/2019/HS-ST

Ngày 26-11-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Văn Vinh**.

2. Ông **Điểu Hoàng**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thùy Trang** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Wày Sau B - sinh năm 1968, tại Hậu Giang.

Nơi cư trú: xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Wày Sau S (đã chết) và Đào Thị H (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị N – sinh năm 1969; Con: 03 người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo được khởi tố tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 03/5/2019 cho đến nay (Có mặt).

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn V** (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Nguyễn Văn C** – sinh năm 1954 và bà **Nguyễn Thị H** – sinh năm 1956 (là cha mẹ ruột của anh V); nơi cư trú: xã N, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H: Anh **Nguyễn Văn Q** – sinh năm 1975, nơi cư trú: xã N, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Theo văn bản ủy quyền ngày 01/4/2019) (Có mặt).

Bị đơn dân sự: Bà **Nguyễn Thị N** – sinh năm 1969; nơi cư trú: xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà **Đào Thu M** - sinh năm 1967; nơi cư trú: thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Anh **La Hiền S** – sinh năm 1984; nơi cư trú: xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Wày Sau B là người có Giấy phép lái xe hạng E được phép điều khiển xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi và hạng B1, B2, C, D có giá trị đến ngày 05/7/2023.

Vào khoảng 13 giờ ngày 24/3/2019, B điều khiển xe ô tô biển số 60A-092.51 đi từ nhà lên rẫy ở ấp 3 - xã P - huyện Định Quán, khi lên tới rẫy B kéo phanh tay và thấy ốc ở phanh tay hơi lỏng, muốn hãm phanh tay khi dừng xe phải kéo lên hết mức xe mới dừng, nên B dự định khi quay về sẽ ghé tiệm sửa xe ô tô để siết lại ốc.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, B điều khiển xe ô tô biển số 60A-092.51 đi về nhà, khi đi ngang qua tiệm sửa xe ô tô B thấy đông người nên không vào siết ốc mà đi về nhà theo hướng rẽ vào đường km 116 (P – Phú Hòa), khi đến km00 +140m thuộc ấp 2, xã P, huyện Định Quán và B đang điều khiển xe trên phần đường lưu thông thì phát hiện phía trước ngược chiều có người điều khiển xe mô tô loạng choạng, đánh võng đang đi sang phần đường của B, nên B điều khiển xe né sang phần đường bên trái dành cho xe chạy ngược chiều. Sau đó, B thấy anh V điều khiển xe trở lại phần đường bên tay trái của B theo hướng lưu thông, nên B điều khiển xe trở lại phần đường bên phải của hướng lưu thông, tuy nhiên do khoảng cách quá gần và bị cáo không thể đánh lái kịp trở về đúng phần đường lưu thông, nên xe ô tô đã đụng vào xe mô tô của anh Nguyễn Văn V gây tai nạn giao thông, làm anh Vũ ngã xuống mặt đường và hậu quả làm anh V chết tại hiện trường.

Căn cứ bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 093/TT/2019 ngày 04/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn V như sau:

- Đa vị trí tổn thương: Đầu, mặt, cổ, ngực, bụng, lưng và tay chân; Đa hình thái tổn thương: Bầm tím, bầm tụ máu, rách da, xây xát da, vỡ lún sọ, rách màng não, dập não, thoát tổ chức não ra ngoài.

- Nguyên nhân chết: Đa chấn thương; Chấn thương sọ não gây vỡ lún sọ phức tạp vùng thái dương chẩm trái, rách màng cứng, dập thoát tổ chức não ra ngoài qua vết sọ vỡ; Kết hợp chấn thương gây gãy đầu dưới hai xương cẳng tay phải.

Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu 171,68 mg/100ml.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông nhựa rộng 06m, có vạch sơn kẻ đường, mặt đường khô ráo. Chọn mép đường phải theo hướng lưu thông từ xã Phú Hòa đi Quốc lộ 20 làm chuẩn, chọn trụ điện số 03 làm mốc cố định.

- Nạn nhân chết tại hiện trường, nằm ngửa, đầu nạn nhân hướng đi xã Phú Hòa, chân nạn nhân hướng vào đầu xe ô tô biển số 60A-092.51, đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 3m50 và cách trục bánh sau xe mô tô 60P7-7119 là 3m10.

- Xe mô tô 60P7-7119 nằm ngã nghiêng sang phải, bánh trước bị gãy rời khỏi thân xe, trục bánh sau hướng qua lề trái, trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 2m00, cổ lái của xe cách đường chuẩn là 1m20.

- Xe ô tô biển số 60A-092.51 đầu xe hướng xã Phú Hòa, đuôi xe hướng Quốc lộ 20, trục bánh trước và trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn là 2m50 và 2m30.

- Sau tai nạn xe mô tô 60P7-7119 để lại hiện trường vết cày dài đứt quãng dài 2m40 đến xe mô tô 60P7-7119, đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 2m30.

- Khoảng cách từ đầu vết cày xe mô tô 60P7-7119 đến trục bánh trước xe ô tô biển số 60A-092.51 là 0m60.

- Trục bánh trước và trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 60A-092.51 cách điểm mốc cố định là 11m10 và 8m60.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô biển số 60A-092.51 bị hư hỏng như sau: Nắp capô xe bị móp méo, móp thung; Két nước giải nhiệt máy bị móp thung vào trong xe; Kính chắn gió trước bị bể; Cản trước đầu xe bị nứt bể; Lăng lưới tản nhiệt trước két nước bị bể văng ra khỏi xe; Khung xe phía trước dưới két nước bị móp thung vào trong thân xe.

- Xe mô tô biển số 60P7-7119 bị hư hỏng như sau: Chắn bùn trước bị bể vỡ; Vành bánh trước bị bể; Ốp đèn trước bị nứt bể; Yếm chắn gió bên trái bị bể; Bánh trước bị gãy rời khỏi thân xe; Đèn chiếu sáng bị trầy xước; Gác chân trước bên phải phía ngoài bị trầy xước sần kim loại; Bàn đạp phanh sau phía ngoài bị trầy xước kim loại; Ốp kim loại ống xả xe phía sau bị trầy xước kim loại; Ốp cổ xe bị bể.

- Kết luận giám định số 113/TTĐKXCG ngày 18/4/2019 của Trung tâm đăng kiểm thuộc Sở giao thông vận tải Đồng Nai kết luận về an toàn kỹ thuật và tốc độ xe ô tô biển số 60A-092.51: Hệ thống lái trên ô tô 60A-092.51 có các chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên hệ thống lái. Hệ thống phanh trên ô tô có các chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên hệ thống phanh ô tô.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán, Wày Sau B đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại cáo trạng số 97/CT-VKS-ĐQ ngày 28 tháng 10 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Wày Sau B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1, điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa trình bày luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo: Xử phạt bị cáo Wày Sau B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Đề nghị Tòa tuyên trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số No: 750139019409, hạng E có giá trị đến ngày 05/7/2023 mang tên Wày Sau B.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo, thống nhất về xử lý vật chứng và không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án phù hợp với biên bản đầu thú, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, Wày Sau B điều khiển xe ô tô biển số 60A-092.51 hướng P – Phú Hòa, khi đến tại km 00 +140m đường km 116 thuộc ấp 2, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, do đi không đúng phần đường quy định nên đã đụng vào xe mô tô biển số 60P7-7119 do anh Nguyễn Văn V điều khiển gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Vũ ngã xuống mặt đường và chết tại hiện trường.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và cần thiết phải đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng hình phạt đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, là người dân tộc thiểu số nên có phần hạn chế nhận thức pháp luật, người đại diện của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Trong vụ án này cũng có một phần lỗi của người bị hại là chạy xe lấn sang phần đường dành cho làn xe ô tô cùng chiều với bị hại, có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức cho phép (171,68 mg/100ml) là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy khi áp dụng hình phạt thì mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo không quá 03 năm, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù vì bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Vì vậy, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 và theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô biển số 60A-092.51 do bà Nguyễn Thị N đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Nguyễn Thị N. Do vậy Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà Nguyệt là đúng quy định pháp luật.

- Xe ô tô biển số 60A-092.51 bà N và bị cáo đã bán lại cho bà Đào Thu M nhưng chưa sang tên, sau khi trao trả xe cho bà Nguyệt thì bà Nguyệt đã giao lại xe cho bà M nên bà M không thắc mắc khiếu nại gì kể cả thiệt hại xe do tai nạn nên không xét.

- Đối với xe mô tô biển số 60P7-7119 do ông La Hiền S, đứng tên chủ sở hữu, trước khi vụ tai nạn giao thông xảy ra ông S đã bán lại cho anh Nguyễn Văn V, mặc dù hai bên chưa làm thủ tục sang tên, anh S không thắc mắc khiếu nại gì đến chiếc xe. Do vậy Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Nguyễn Văn Q là người đại diện hợp pháp của anh V là đúng quy định pháp luật. Đồng thời anh Q không yêu cầu bồi thường thiệt hại do xe hư hỏng nên không xét.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe số No: 750139019409, hạng E có giá trị đến ngày 05/7/2023 mang tên Wày Sau B. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cấm hành nghề nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với việc bị cáo khai phanh tay bị lỏng ốc vít, nhưng Kết luận giám định số 113/TTĐKXCG ngày 18/4/2019 của Trung tâm đăng kiểm thuộc Sở giao thông vận tải Đồng Nai kết luận về an toàn kỹ thuật của xe ô tô biển số 60A-092.51 đối với hệ thống phanh trên ô tô có các chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên hệ thống phanh ô tô. Như vậy, kết luận có cơ sở và đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, đại diện gia đình nạn nhân là anh Nguyễn Văn Q không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên không xét.

Tại phiên tòa, bà Đào Thu M không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bỏ ra bồi thường cho gia đình bị hại nên không xem xét.

Số tiền bỏ ra bồi thường cho gia đình bị hại là tài sản chung vợ chồng nên bà Nguyệt không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh đối với bị cáo, hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

[10] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Wày Sau B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Xử phạt: **Wày Sau B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.** Giao bị cáo Wày Sau B về Ủy ban nhân dân xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số No: 750139019409, hạng E có giá trị đến ngày 05/7/2023 mang tên Wày Sau B (Hiện đang lưu giữ cùng hồ sơ tại Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh La Hiền S vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THA dân sự Định Quán;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Tuấn